

Số: /SYT-CSXH

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

V/v đơn đốc rà soát, cập nhật
và chuẩn hoá dữ liệu trên Hệ
thống quản lý thông tin trẻ em
tại cơ sở đến ngày 13/8/2026

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; Kế hoạch số 70/KH-BMTE ngày 15/7/2026 của Cục Bà mẹ và Trẻ em về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu các cơ sở dữ liệu của Cục Bà mẹ và Trẻ em; Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Y tế đã theo dõi, tổng hợp tình hình cập nhật dữ liệu trẻ em trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Qua tổng hợp số liệu trên Hệ thống đến ngày 13/8/2026, Sở Y tế thông báo và đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu tiếp tục tập trung chỉ đạo, đơn đốc thực hiện các nội dung sau:

1. Tình hình cập nhật dữ liệu

Theo số liệu thống kê đến ngày 13/8/2026, toàn tỉnh có **414.708/541.024¹ trẻ em** trẻ em dưới 16 tuổi có hồ sơ trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở (đạt tỷ lệ **76,67%**); trong đó có **379.033** hồ sơ có số định danh cá nhân/căn cước công dân (đạt tỷ lệ **91,4%**). Có **14/96** xã, phường đạt tỷ lệ cập nhật trên **95%**; **56/96** xã, phường có tỷ lệ cập nhật **dưới 80%**. Toàn tỉnh hiện có 13.423 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; 46.589 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; 7.100 trẻ em có hoàn cảnh khác và 106.850 trẻ em nhận được các hình thức trợ giúp.

Kết quả trên cho thấy tiến độ cập nhật dữ liệu trẻ em tại một số địa phương còn chậm, tỷ lệ cập nhật chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Vì vậy, đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu tiếp tục tăng cường chỉ đạo, đơn đốc, phân công cụ thể và kiểm tra tiến độ cập nhật dữ liệu, nhất là đối với các địa bàn có tỷ lệ cập nhật thấp.

2. Khẩn trương rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu

Qua theo dõi, đối chiếu số liệu đang hiển thị trên Hệ thống, tại một số xã, phường có số liệu về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và một số nhóm thông tin chuyên môn có biến động lớn, chưa phù hợp với tình hình thực tế hoặc có dấu

¹ Số liệu trẻ em trên địa bàn tỉnh do Công an tỉnh cung cấp theo cơ sở dữ liệu dân cư tại Công văn số 5862/CAT-QLHC(Đ1) ngày 12/8/2026.

hiệu bất thường. Để bảo đảm dữ liệu trên Hệ thống **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và có khả năng sử dụng”**, đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu khẩn trương chỉ đạo kiểm tra, rà soát, xác minh và cập nhật, điều chỉnh các thông tin chưa chính xác.

Một số xã, phường cần đặc biệt lưu ý rà soát, gồm:

(1) Xã Long Phụng: Hệ thống đang thể hiện 1.677 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó 1.677 trẻ được ghi nhận là trẻ nhiễm HIV;

(2) Xã Mỏ Cày: Hệ thống đang thể hiện 1.251 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó 1.241 trẻ được ghi nhận là trẻ nhiễm HIV;

(3) Phường Sa Huỳnh: Hệ thống đang thể hiện 1.927 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó 1.926 trẻ được ghi nhận là trẻ nhiễm HIV;

(4) Xã Bờ Y: Hệ thống đang thể hiện 2.163 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó 2.147 trẻ được ghi nhận là trẻ nhiễm HIV.

Các số liệu nêu trên là số liệu đang hiển thị trên Hệ thống tại thời điểm **ngày 13/8/2026** (không phải kết luận về số liệu thực tế tại địa phương), đề nghị UBND các xã, phường trên khẩn trương kiểm tra, xác minh và cập nhật lại dữ liệu theo đúng thực tế, bảo đảm không để xảy ra tình trạng nhập nhầm, nhập trùng, xác định sai nhóm đối tượng hoặc bỏ sót trẻ em.

Đặc biệt, đối với các thông tin liên quan đến trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nhiễm HIV và trẻ em được trợ giúp, việc rà soát, cập nhật phải được thực hiện thận trọng, đúng đối tượng, đúng thông tin, **bảo đảm nguyên tắc bảo mật thông tin cá nhân của trẻ em**.

3. Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị và lực lượng có liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 70/KH-BMTE ngày 15/7/2026 của Cục Bà mẹ và Trẻ em và Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh. Khẩn trương hoàn thành việc cập nhật hồ sơ trẻ em trên Hệ thống theo yêu cầu; tập trung trước hết vào các địa bàn có tỷ lệ cập nhật thấp, đồng thời bổ sung đầy đủ số định danh cá nhân/căn cước công dân và các trường thông tin còn thiếu.

b) Tổ chức rà soát từng nhóm thông tin, từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; đối chiếu dữ liệu trên Hệ thống với hồ sơ quản lý trẻ em, dữ liệu dân cư và tình hình thực tế tại địa phương. Đối với trường hợp thông tin chưa chính xác, thiếu, trùng lặp hoặc không còn phù hợp, phải kịp thời xác minh và điều chỉnh, cập nhật trên Hệ thống. Đối với các số liệu có dấu hiệu bất thường, chênh lệch lớn hoặc không phù hợp với tình hình thực tế, phải tổ chức kiểm tra, xác minh trước khi xác nhận và sử dụng để tổng hợp báo cáo.

c) Huy động trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, cảnh sát khu vực, cộng tác viên dân số - trẻ em và các lực lượng khác tại cơ sở phối hợp rà soát, xác

minh thông tin trẻ em; hỗ trợ công chức được giao làm công tác trẻ em cấp xã trong việc thu thập, kiểm tra và cập nhật dữ liệu. Việc thu thập, rà soát thông tin thực hiện theo các phiếu thu thập thông tin, biểu mẫu và hướng dẫn chuyên môn; bảo đảm thông tin được thu thập đầy đủ, chính xác và đúng đối tượng.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; phân công rõ người phụ trách, địa bàn và thời gian hoàn thành. Dữ liệu sau khi cập nhật phải được kiểm tra, rà soát trước khi sử dụng để tổng hợp, báo cáo; hạn chế tối đa tình trạng **“có hồ sơ nhưng thiếu thông tin”**, **“cập nhật nhưng chưa được kiểm chứng”** hoặc **“số liệu trên Hệ thống không phù hợp với thực tế”**. Việc cập nhật dữ liệu phải bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thông nhất” và có thể khai thác, sử dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước về trẻ em.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu quan tâm chỉ đạo, xem đây là nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong thời gian triển khai Chiến dịch; thường xuyên theo dõi tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng dữ liệu trẻ em thuộc địa bàn quản lý. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Chuyên viên Phòng Chính sách xã hội, Sở Y tế để được hướng dẫn (*chị Trần Thị Ái Liên, số điện thoại: 0935.106.107; Chị Lý Trần Quốc Hương, số điện thoại: 0983.893.771*).

(Kèm theo Công văn này: Bảng tổng hợp tiến độ cập nhật dữ liệu và Bảng thống kê thông tin trẻ em trên Hệ thống đến ngày 13/8/2026).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng TC-HC Sở (đ/c Hạnh theo dõi);
- Lưu: VT, CSXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Sang

